

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XM
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày: 04/6/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XM, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà PH Thị Khánh Vân.

Bà Nguyễn Thị Hằng Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XM tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Đăng Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Cu te) , sinh năm: 1991 tại thành phố Hồ Chí Minh;

Nơi cư trú: Tổ 8, ấp 4, xã HH, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H (đã chết) và bà Lê Thị Đông N, sinh năm: 1964; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền sự: Ngày 28/10/2019 bị Công an xã HH, huyện XM quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Theo quyết định xử phạt số 32/QĐ-XPVPHC ngày 28/10/2019 của Công an xã HH, huyện XM.

Tiền án: Tại bản án số 63/2015/HSST ngày 24/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện XM xử phạt Nguyễn Thanh T 02 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, ngày 18/01/2018 chấp hành xong hình phạt.

Bị bắt tạm giam ngày: 03/12/2019.

“Bị cáo có mặt”.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Lê Phi H, sinh năm: 1979 “Có mặt”

Địa chỉ: Tổ 12, Ấp 6, xã HH, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Ông Võ Thanh H1 (Đ), sinh năm: 1988. “Vắng mặt”

Địa chỉ: Tổ 3, Ấp 4, xã HH, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người làm chứng:

Anh Lê Phi D, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2003. “Vắng mặt”

Địa chỉ: Tổ 12, Ấp 6, xã HH, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp cho anh D: Ông Lê Phi H, sinh năm 1979 và bà H1 Thị Ngọc B, sinh năm: 1981 “Ông H, bà B có mặt”.

Địa chỉ: Tổ 12, Ấp 6, xã HH, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 31/10/2019 tổ tuần tra giao thông Công an huyện XM gồm 04 đồng chí Bùi Thế Anh, Phạm Văn D, Lê Xuân Hiệp, Thân Văn Hưng do đồng chí Bùi Thế Anh làm tổ trưởng đang tiến hành tuần tra trên tuyến đường tỉnh lộ 329 từ thị trấn Phước Bửu đi xã Hòa Hiệp. Khi đến khu vực thuộc ấp 5, xã HH, huyện XM tổ tuần tra phát hiện Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 72G1 - 464.84 chở Lê Phi D lưu thông hướng ngược lại nhưng không đội mũ bảo hiểm nên tổ công tác ra hiệu dừng xe. Khi dừng xe, T lấy 01 hộp giấy màu tím sau lưng T vứt xuống bãi cỏ ven đường rồi bỏ chạy. Tổ tuần tra kiểm tra hộp giấy phát hiện có 02 gói nilon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt nghi là ma túy đá có sự chứng kiến của D nên tổ công tác đã lập biên bản vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông tạm giữ xe mô tô biển số 72G1 - 464.84, 02 gói ma túy và chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện XM để điều tra, xử lý theo quy định.

Sau khi chạy trốn, đến ngày 01/11/2019 T đến Cơ quan CSĐT Công an huyện XM làm việc, khai nhận về nguồn gốc và mục đích tàng trữ ma túy như sau: Ngày 30/10/2019 T mua 03 gói ma túy của một người tên Dương (không rõ lai lịch) ở xã Hòa Hiệp, huyện XM với giá 500.000đ; đến ngày 31/10/2019 T lấy 01 gói để sử dụng cùng với Lê Phi D và Võ Thanh H1, 02 gói còn lại T cất giấu trong chiếc hộp màu tím bỏ trong người nhằm mục đích sử dụng dần thì bị tổ tuần tra giao thông phát hiện và thu giữ như trên.

Căn cứ vào kết luận giám định số 374/GĐMT-PC09(24) ngày 12/11/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 02 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng gửi đến giám định có trọng lượng 1,9564 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Blade màu đỏ Đ biển số 72G1 - 464.84 là của ông Lê Phi H (cha ruột D), ông H không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện XM trả lại cho ông H là phù hợp. Đối với phong bì đã được niêm phong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định được ký hiệu 374 ngày 12 tháng 11 năm 2019 kèm theo kết luận giám định số 374/GĐMT-PC09(94) ngày 12/11/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự

Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Cơ quan điều tra chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện XM để chờ xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố.

Bản cáo trạng số 30/CT - VKS - XM ngày 27 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện XM truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249, Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 02 (Hai) năm tù đến 03 (Ba) năm tù

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Blade màu đỏ Đ biển số 72G1 - 464.84 là của ông Lê Phi H (cha ruột D), ông H không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện XM trả lại cho ông H là phù hợp. Đối với phong bì đã được niêm phong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định được ký hiệu 374 ngày 12 tháng 11 năm 2019 kèm theo kết luận giám định số 374/GĐMT-PC09(94) ngày 12/11/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Nguyễn Thanh T nói lời sau cùng: Bản thân bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện XM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện XM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Theo đó xác định được rằng: Bị cáo Nguyễn Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cụ thể:

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 31/10/2019 tổ tuần tra Công an huyện XM tiến hành tuần tra trên tuyến đường tỉnh lộ 329 từ thị trấn Phước Bửu đi Hòa Hiệp, khi

đến khu vực thuộc ấp 5, xã HH, huyện XM tổ tuần tra phát hiện Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 72 G1 – 464.84 chở Lê Phi D lưu thông hướng ngược lại nhưng không đội mũ bảo hiểm nên tổ công tác ra hiệu dừng xe. Khi có lệnh dừng xe, bị cáo lấy 01 hộp giấy màu tím sau lưng bị cáo vứt xuống bãi cỏ ven đường rồi bỏ chạy. Tổ tuần tra kiểm tra hộp giấy phát hiện có 02 gói nilon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt nghi là ma túy đá nên lập biên bản xử lý theo quy định.

Theo kết luận giám định số 374/GĐMT – PC09 (Đ4) ngày 12/11/2019 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 02 (hai) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, gửi đến giám định có trọng lượng 1,9564gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Như vậy hành vi của bị cáo nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ đó cho thấy bản cáo trạng số 30/CT – VKS – XM ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện XM truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 28/10/2019 bị cáo đã bị xử phạt vi phạm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân ngày 31/10/2019 lại tiếp tục có hành vi sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy, cho thấy bị cáo có ý thức xem thường pháp luật. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ngập nên bị cáo cố ý tàng trữ nhằm phục vụ cho nhu cầu sử dụng của bản thân nên bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 24/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện XM xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong hình phạt. Bị cáo chưa được xóa án tích mà còn thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Blade màu đỏ Đ biển số 72G1 - 464.84 là của ông Lê Phi H (cha ruột D), ông H không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện XM trả lại cho ông H là phù hợp.

- 01 (Một) phong bì đã được niêm phong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định được ký hiệu 374 ngày 12/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với nguồn gốc ma túy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai mua ma túy của một người tên Dương (không rõ lai lịch) tại xã Hòa Hiệp, huyện XM. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Đối với Lê Phi D là người đi cùng phương tiện với bị cáo, Lê Phi D và Võ Thanh H1 sử dụng ma túy cùng với bị cáo. Tuy nhiên D, H1 không biết bị cáo cất giấu ma túy và cũng không góp tiền để mua ma túy cùng với bị cáo nên không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. D và H1 đã bị Công an huyện XM xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo pH nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thanh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì đã được niêm phong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định được ký hiệu 374 ngày 12/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện XM đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2020 giữa Công an huyện XM và Chi cục Thi hành án dân sự huyện XM).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Nguyễn Thanh T pH nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- + Phòng PC10.
- + Phòng PV06.
- VKSND huyện XM;
- Công an huyện XM;
- Chi cục THADS huyện XM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thảo